

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Chương trình hành động của ngành Tài chính
triển khai thực hiện Chiến lược Tài chính đến năm 2020**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược Tài chính đến năm 2020;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình hành động của ngành Tài chính triển khai thực hiện Chiến lược Tài chính đến năm 2020 (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2012).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

a) Căn cứ Chương trình hành động này, các đơn vị thuộc Bộ chủ động xây dựng và chi tiết hóa các bước triển khai đối với các nội dung công việc thuộc trách nhiệm của đơn vị mình, có sự phối hợp, lồng ghép các yêu cầu của Chiến lược Tài chính đến năm 2020 với các chương trình cải cách, đề án về hoàn thiện thể chế thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

b) Các đơn vị chủ trì các đề án được giao có trách nhiệm chủ động triển khai theo đúng kế hoạch, định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 12) có báo cáo về Viện Chiến lược và Chính sách tài chính kết quả và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chương trình hành động này.

Trên cơ sở báo cáo của các đơn vị, Viện Chiến lược và Chính sách tài chính có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Bộ trưởng tiến độ triển khai thực hiện Chương trình hành động chung trong toàn ngành (trước ngày 25 tháng 12 hàng năm) cũng như các kiến nghị, đề xuất của các đơn vị.

d) Giao Vụ Hợp tác quốc tế phối hợp với các đơn vị liên quan vận động và khai thác các nguồn lực ngoài nước để hỗ trợ triển khai các nội dung của Chương trình hành động, đồng thời chủ động cung cấp cho các nhà tài trợ thông tin về tiến độ cải cách tài chính công của Việt Nam.

đ) Giao Vụ Tổ chức cán bộ phối hợp với Viện Chiến lược và Chính sách tài chính và các đơn vị liên quan nghiên cứu báo cáo Bộ thành lập Nhóm điều phối cải cách của Bộ Tài chính với bộ phận thường trực đặt tại Viện Chiến lược và Chính sách tài chính để điều phối, giám sát việc thực hiện các định hướng cải cách xác định trong Chiến lược Tài chính đến năm 2020 cũng như Chương trình hành động ban hành kèm theo Quyết định này.

e) Giao Vụ Kế hoạch tài chính chủ trì trình Bộ phê duyệt, bố trí nguồn kinh phí theo từng giai đoạn cho từng đơn vị thuộc Bộ để tổ chức thực hiện Chương trình hành động. Các đơn vị thuộc Bộ sắp xếp, bố trí nguồn lực đảm bảo thực hiện các nội dung được giao trong Chương trình hành động.

g) Giao Vụ Thi đua khen thưởng kịp thời đề xuất các tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong việc triển khai thực hiện Chương trình hành động và báo cáo Bộ trưởng để có hình thức khen thưởng, động viên kịp thời.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu xét thấy cần thiết phải bổ sung, sửa đổi, cập nhật những nội dung cụ thể của Chương trình hành động, Viện Chiến lược và Chính sách tài chính chủ trì trao đổi với các đơn vị thuộc Bộ và báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ Tài chính, Viện trưởng Viện Chiến lược và Chính sách tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

(Đã ký)

Vương Đình Huệ

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CỦA NGÀNH TÀI CHÍNH
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC TÀI CHÍNH ĐẾN NĂM 2020**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-BTC

ngày 30

tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Ngày 18 tháng 4 năm 2012, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 450/QĐ-TTg phê duyệt Chiến lược Tài chính đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Chiến lược Tài chính). Việc thực hiện có hiệu quả mục tiêu tổng quát cũng như các nhiệm vụ cụ thể xác định trong Chiến lược Tài chính sẽ góp phần quan trọng trong việc đạt được các mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội xác định trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015.

Để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ đặt ra, Bộ Tài chính ban hành Chương trình hành động của ngành Tài chính triển khai thực hiện Chiến lược Tài chính (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động) với những nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ PHƯƠNG CHÂM CỦA CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu

a) Chương trình hành động xác định các nhiệm vụ chủ yếu, có tính tổng hợp của Bộ Tài chính để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Tài chính tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xác định trong Chiến lược Tài chính, hướng tới việc xây dựng nền tài chính quốc gia lành mạnh, đảm bảo giữ vững an ninh tài chính, ổn định kinh tế vĩ mô, tài chính - tiền tệ, tạo điều kiện thúc đẩy tăng trưởng kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và tái cấu trúc nền kinh tế, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội; huy động, quản lý, phân phối và sử dụng các nguồn lực tài chính trong xã hội hiệu quả, công bằng; cải cách hành chính đồng bộ, toàn diện; đảm bảo tính hiệu quả và hiệu lực của công tác quản lý, giám sát tài chính.

b) Chương trình hành động này là căn cứ cho các đơn vị xây dựng các kế hoạch, chương trình hành động theo chức năng để chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể mà Chiến lược Tài chính đã xác định cùng với việc tổ chức thực hiện các chiến lược phát triển từng ngành, lĩnh vực (Chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011 - 2020; Chiến lược phát triển hải quan đến năm 2020; Chiến lược phát triển Kho bạc Nhà nước đến năm 2020; Chiến lược phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020; Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020; Đề án phát triển thị trường vốn Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020; Chiến lược nợ công và nợ nước ngoài của quốc gia giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030; Chiến lược phát triển dự trữ quốc gia đến năm 2020; Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2020, tầm nhìn 2030).

c) Chương trình hành động này là căn cứ để tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và đánh giá, rút kinh nghiệm việc tổ chức thực hiện Chiến lược Tài chính; đồng thời là căn cứ để phối hợp với cơ quan liên quan đề xuất, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét điều chỉnh mục tiêu, nội dung Chiến lược Tài chính trong trường hợp cần thiết.

2. Các yêu cầu cơ bản

Việc xây dựng và tổ chức thực hiện các nội dung công việc, các nhiệm vụ xác định trong Chương trình hành động này được dựa trên những yêu cầu cơ bản sau đây:

a) Quán triệt đầy đủ và sâu sắc quan điểm, mục tiêu mà Chiến lược Tài chính đã đề ra cũng như các định hướng liên quan đến yêu cầu đổi mới, cải cách trong lĩnh vực tài chính xác định trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011 -2015 và các đề án liên quan đến việc cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng (cơ cấu lại đầu tư, trọng tâm là đầu tư công; cơ cấu lại thị trường tài chính, trọng tâm là hệ thống ngân hàng thương mại và các tổ chức tài chính; tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước).

b) Cụ thể hóa các yêu cầu trong việc tổ chức thực hiện Chiến lược Tài chính đến năm 2020, tập trung giải quyết các vấn đề trọng tâm, trọng điểm cũng như các vấn đề cần ưu tiên thực hiện trước để tạo điều kiện, tiền đề cho các bước đi tiếp theo; đồng thời bao quát được nhiệm vụ lâu dài, thể hiện rõ tính chủ động, sáng tạo của từng đơn vị và sự hợp tác giữa các đơn vị trong và ngoài ngành Tài chính.

c) Đảm bảo sự nhất quán với việc tổ chức thực hiện các chương trình hành động của Chính phủ trong việc thực hiện các chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước 5 năm và 10 năm tới, đặc biệt là Chương trình hành động triển khai thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011 - 2015 ban hành kèm theo Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ.

3. Phương châm hành động

Xuất phát từ mục tiêu, nhiệm vụ và các yêu cầu cơ bản xác định trong Chiến lược Tài chính, phương châm hành động của toàn ngành Tài chính là:

a) Phát triển nền tài chính quốc gia theo hướng hiệu quả, toàn diện, hợp lý và công bằng, trong đó ưu tiên nâng cao hiệu quả huy động và sử dụng nguồn lực tài chính là nội dung xuyên suốt trong tổ chức thực hiện Chiến lược Tài chính đến năm 2020.

b) Thực hiện quản lý tài chính bằng pháp luật, đảm bảo tính thống nhất, minh bạch, kỷ cương, kỷ luật tài chính và hiện đại hóa nền tài chính quốc gia.

c) Chủ động, sáng tạo, đổi mới để không ngừng phát huy vai trò của tài chính là huyết mạch của nền kinh tế, có vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy, mở đường nhằm thực hiện phát triển nhanh, bền vững gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và cơ cấu lại nền kinh tế.

d) Phát huy dân chủ, kỷ cương trong quản lý tài chính và thực thi công vụ. Mở rộng quan hệ hợp tác và phối hợp hành động giữa các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong toàn ngành cũng như với các cơ quan, đơn vị bên ngoài.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ TRONG TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

1. Nhiệm vụ cụ thể

Việc tổ chức thực hiện Chương trình hành động này phải hướng tới thực hiện có kết quả sáu (06) nhiệm vụ đã xác định trong Chiến lược Tài chính, cụ thể là:

a) Tiếp tục xử lý tốt mối quan hệ giữa tích lũy và tiêu dùng, giữa tiết kiệm và đầu tư; có chính sách khuyến khích tăng tích lũy cho đầu tư phát triển, hướng dẫn tiêu dùng; thu hút hợp lý các nguồn lực xã hội để tập trung đầu tư cho hạ tầng kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tạo tiền đề đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế và đổi mới mô hình tăng trưởng; tỷ trọng đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2011 - 2015 khoảng 33,5 - 35% GDP.

b) Tổng thu từ thuế và phí giai đoạn 2011 - 2015 là 22 - 23% GDP, giai đoạn 2016 - 2020 là 21 - 22% GDP; trong đó thu nội địa (không kể thu từ dầu thô) đến năm 2015 đạt trên 70% tổng thu ngân sách nhà nước và đến năm 2020 đạt trên 80% tổng thu ngân sách nhà nước.

c) Nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính công, đặc biệt nguồn vốn từ ngân sách nhà nước; tiếp tục cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước và thực hiện tái cấu trúc đầu tư công, tăng cường đầu tư phát triển con người; cải cách cơ chế tài chính đối với lĩnh vực sự nghiệp công, tài chính doanh nghiệp nhà nước; cải cách tiền lương; củng cố hệ thống an sinh xã hội.

d) Phát triển đồng bộ các loại thị trường, tái cấu trúc thị trường tài chính và dịch vụ tài chính; mở rộng và đa dạng hóa các hình thức hoạt động trên thị trường để động viên các nguồn lực trong và ngoài nước cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung phát triển thị trường chứng khoán ổn định, vững chắc, hoạt động hiệu quả, vận hành an toàn, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể tham gia thị trường; thúc đẩy phát triển thị trường trái phiếu (bao gồm thị trường trái phiếu chính phủ, thị trường trái phiếu doanh nghiệp và thị trường trái phiếu chính quyền địa phương).

- Quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu đạt khoảng 50% GDP vào năm 2015 và đạt khoảng 70% GDP vào năm 2020; dư nợ thị trường trái phiếu đạt 30% GDP vào năm 2020; tổng doanh thu ngành Bảo hiểm đạt 2 - 3% GDP vào năm 2015 và 3 - 4% GDP vào năm 2020.

- Phát triển bộ máy giám sát tài chính đồng bộ, có khả năng phân tích, đánh giá, cảnh báo trung thực mức độ rủi ro của toàn bộ hệ thống tài chính và từng phân đoạn trong hệ thống tài chính.

đ) Đảm bảo an ninh, an toàn tài chính quốc gia; cân đối ngân sách tích cực, giảm dần tỷ lệ bội chi ngân sách nhà nước; duy trì dư nợ chính phủ và nợ quốc gia trong giới hạn an toàn; tăng cường dự trữ nhà nước để đáp ứng kịp thời các nhu cầu đột xuất của nền kinh tế:

- Giảm mức bội chi ngân sách nhà nước xuống dưới 4,5% GDP vào năm 2015 (tính cả trái phiếu chính phủ) và giai đoạn 2016 - 2020 tương đương 4% GDP.

- Nợ công (bao gồm nợ chính phủ, nợ được chính phủ bảo lãnh và nợ chính quyền địa phương) đến năm 2020 không quá 65% GDP; dư nợ nước ngoài quốc gia không quá 50% GDP; dư nợ chính phủ không quá 55% GDP.

- Phấn đấu đến năm 2015, tổng mức dự trữ nhà nước đạt 0,8 - 1% GDP và đến năm 2020 đạt khoảng 1,5% GDP, đồng thời cơ cấu lại mặt hàng dự trữ đảm bảo đáp ứng kịp thời các nhu cầu đột xuất, cấp bách của Nhà nước.

e) Tiếp tục hoàn thiện thể chế tài chính đảm bảo tính đồng bộ, ổn định theo nguyên tắc thị trường có sự điều tiết của Nhà nước. Đổi mới tổ chức bộ máy ngành Tài chính theo hướng hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

2. Giải pháp tổ chức thực hiện

Để thực hiện có hiệu quả mục tiêu tổng quát cũng như các nhiệm vụ của Chiến lược Tài chính, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài chính có trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện có hiệu quả tám (08) nhóm giải pháp đã xác định cụ thể trong Chiến lược Tài chính đến năm 2020, trong đó tập trung vào các nội dung chủ đạo sau:

a) Đẩy mạnh việc rà soát, hoàn thiện thể chế tài chính phù hợp với quá trình hoàn thiện cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, thu hút nguồn lực trong xã hội cho đầu tư phát triển, chú trọng đến quá trình cơ cấu lại nền kinh tế.

Hoàn thiện hệ thống chính sách thu đi đôi với cơ cấu lại thu ngân sách nhà nước. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp về cải cách thuế, hải quan đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt trong Chiến lược cải cách hệ thống thuế giai đoạn 2011 - 2020 (Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 17 tháng 5 năm 2011) và Chiến lược phát triển Hải quan đến năm 2020 (Quyết định số 448/QĐ-TTg ngày 25 tháng 3 năm 2011); chủ động xây dựng và hoàn thiện các dự án sửa đổi, bổ sung, ban hành một số luật thuế, phí, lệ phí theo Nghị quyết số 20/2011/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2011 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh của Quốc hội nhiệm kỳ khóa XIII và Nghị quyết số 23/2012/QH13 ngày 12 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2012, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2012 và nhiệm kỳ Quốc hội khóa XIII; đồng thời xây dựng kế hoạch để kịp thời hướng dẫn, tổ chức thực hiện có hiệu quả các luật này sau khi được Quốc hội thông qua.

Đến năm 2020, xây dựng một hệ thống thuế đồng bộ, có cơ cấu bền vững, phù hợp với thông lệ quốc tế và có khả năng huy động đầy đủ, chủ động, hợp lý nguồn thu cho ngân sách nhà nước. Thực hiện mở rộng cơ sở tính thuế, duy trì mức thuế suất hợp lý, đảm bảo công bằng, bình đẳng về thuế giữa các đối tượng nộp thuế; tạo động lực khuyến khích sản xuất, nâng cao khả năng cạnh tranh của nền kinh tế và thúc đẩy đầu tư, xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ, đồng thời bảo hộ có chọn lọc theo mục tiêu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đơn giản hóa hệ thống chính sách ưu đãi thuế. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý thuế, chống thất thoát, gian lận thuế.

Hoàn thiện hệ thống pháp luật về phí, lệ phí; từng bước chuyển các loại phí bản chất là quan hệ cung ứng dịch vụ sang quản lý theo cơ chế giá dịch vụ; tăng cường phân cấp cho các địa phương trong việc quyết định các khoản thu phí, lệ phí thuộc ngân sách địa phương và gắn với chức năng quản lý nhà nước của chính quyền địa phương.

Thực hiện đánh giá các chính sách thu từ đất phù hợp với việc sửa đổi, bổ sung Luật Đất đai góp phần hình thành thị trường bất động sản có tổ chức, quản lý hiệu quả; xây dựng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện có hiệu quả các định hướng đổi mới chính sách tài chính về đất đai xác định trong Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nghiên cứu sửa đổi hệ thống chính sách tài chính khai thác nguồn tài nguyên thiên nhiên để góp phần bảo vệ, khai thác và sử dụng tài nguyên hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả.

b) Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính gắn với quá trình tái cơ cấu nền tài chính quốc gia, phát huy vai trò định hướng của nguồn lực tài chính nhà nước trong đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện có hiệu quả Đề án tái cấu trúc đầu tư, trong đó trọng tâm là đầu tư công; hoàn thiện các cơ chế, chính sách về tài chính để khuyến khích mọi thành phần kinh tế đầu

tư xây dựng cơ sở hạ tầng; đa dạng hóa các hình thức hợp tác công tư; đẩy mạnh việc xã hội hóa nguồn lực cho đầu tư phát triển, chuyển từ Nhà nước trực tiếp đầu tư sang các doanh nghiệp đầu tư theo quy hoạch tổng thể.

Triển khai thực hiện có kết quả Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 và Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết này, trong đó nghiên cứu xây dựng và tổ chức thực hiện Đề án khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai và tài sản nhà nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, Đề án thực hiện cơ chế giá thị trường đối với dịch vụ kết cấu hạ tầng và Đề án thành lập Quỹ phát triển hạ tầng cơ sở.

Thực hiện có kết quả các giải pháp nêu trong Nghị quyết số 26/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Quốc hội khóa XIII về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật đầu tư công cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Hoàn thiện hệ thống chính sách ưu đãi về tài chính để thúc đẩy đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng ở các vùng kinh tế khó khăn, vùng sâu, vùng xa và vùng biên giới, hải đảo.

Thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước đảm bảo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chú trọng chi cho con người, phát triển kinh tế xanh, đảm bảo quốc phòng, an ninh, thực hiện đúng cam kết về nghĩa vụ trả nợ, tăng cường dự phòng, dự trữ tài chính. Nghiên cứu sửa đổi Luật Ngân sách nhà nước theo hướng giảm dần tính lồng ghép, đổi mới phương thức phân cấp ngân sách; hoàn thiện khung pháp lý để xây dựng kế hoạch tài chính trung hạn và kế hoạch chi tiêu trung hạn.

Thực hiện cơ chế giá thị trường đối với mặt hàng Nhà nước định giá trước năm 2015 gắn với tăng cường kiểm tra, thanh tra; kiểm soát yếu tố hình thành giá đối với hàng hóa, dịch vụ độc quyền; sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công do Nhà nước đặt hàng, giao kế hoạch. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện có kết quả Luật Giá.

Phát triển mạng lưới an sinh xã hội trên cơ sở kết hợp hài hòa và hiệu quả nguồn lực nhà nước và nguồn lực xã hội. Thực hiện cải cách chế độ tiền lương cán bộ, công chức, viên chức và đa dạng hóa nguồn lực tài chính để phục vụ cho cải cách tiền lương cán bộ, công chức, viên chức. Hoàn thiện chính sách, cơ chế quản lý tài sản công, đảm bảo sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài sản quốc gia. Tăng cường tiềm lực và hiệu quả quản lý dự trữ nhà nước; xây dựng và có kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Dự trữ quốc gia.

c) Đổi mới cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công cùng với đẩy mạnh đa dạng hóa nguồn lực xã hội phát triển dịch vụ công.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần của Kết luận số 37-TB/TW ngày 26 tháng 5 năm 2011 của

Bộ Chính trị về Đề án “Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công” và kịp thời xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án theo chức năng, nhiệm vụ theo yêu cầu của Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động để thực hiện các nội dung của Kết luận.

Xây dựng và ban hành các chính sách để thực hiện đổi mới đồng bộ cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tăng cường phân cấp và tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ và trong sử dụng nguồn lực; đổi mới cơ chế giá dịch vụ sự nghiệp công lập, thực hiện có lộ trình việc xóa bỏ bao cấp qua giá, phí dịch vụ.

Hoàn thiện cơ chế, chính sách tài chính khuyến khích việc huy động các nguồn lực trong xã hội cho đầu tư phát triển sự nghiệp công, nhất là sự nghiệp giáo dục - đào tạo, y tế, nghiên cứu khoa học và văn hóa xã hội. Kịp thời thể chế hóa các định hướng về đổi mới cơ chế quản lý tài chính, phương thức đầu tư từ ngân sách nhà nước cho khoa học và công nghệ theo Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01 tháng 11 năm 2012 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

d) Hoàn thiện chính sách, cơ chế tài chính doanh nghiệp; đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.

Tiếp tục đổi mới chính sách, cơ chế tài chính doanh nghiệp trên cơ sở tôn trọng quyền tự do kinh doanh, tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, ổn định, minh bạch, thông thoáng, cạnh tranh lành mạnh; thực hiện rà soát và loại bỏ các rào cản về kinh doanh trong lĩnh vực tài chính.

Thực hiện có kết quả Đề án “Tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2011 - 2015” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 17 tháng 7 năm 2012 cũng như Chương trình hành động để thực hiện các nội dung của Đề án này; đồng thời thể chế hóa và thực hiện có kết quả Kết luận số 50-KL/TW ngày 29 tháng 10 năm 2012 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về Đề án “Tiếp tục sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước”.

Đổi mới cơ chế đầu tư vốn của Nhà nước và cơ chế quản lý tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu; trình Chính phủ để Chính phủ trình Quốc hội ban hành Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất kinh doanh và có kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật này sau khi được Quốc hội thông qua.

đ) Phát triển đồng bộ thị trường tài chính và dịch vụ tài chính, hoàn thiện hệ thống pháp luật đối với thị trường tài chính và dịch vụ tài chính.

Tổ chức thực hiện có kết quả Chiến lược tổng thể phát triển khu vực dịch vụ của Việt Nam đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 27 tháng 01 năm 2011 và Chương trình hành động thực hiện Chiến lược này (theo Quyết định số 808/QĐ-TTg ngày 29 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ) đối với các nội dung, các đề án thuộc trách nhiệm của Bộ Tài chính.

Xây dựng kế hoạch hành động và chủ động tổ chức thực hiện các định hướng của Chiến lược phát triển thị trường chứng khoán Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 252/QĐ-TTg ngày 01 tháng 3 năm 2012); Chiến lược phát triển thị trường bảo hiểm Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2012); Đề án phát triển thị trường vốn Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 128/2007/QĐ-TTg ngày 02 tháng 8 năm 2007); nghiên cứu trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược kế toán - kiểm toán đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

e) Đẩy mạnh hoạt động hợp tác và chủ động hội nhập quốc tế về tài chính.

Thực hiện mở rộng đối thoại chính sách và trao đổi kinh nghiệm về tài chính - tiền tệ với các chính phủ và các tổ chức tài chính quốc tế. Đa dạng hóa nội dung, hình thức và các đối tác hợp tác quốc tế, gắn hợp tác quốc tế với yêu cầu hiện đại hóa ngành Tài chính.

Mở rộng các kênh khai thác và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn hỗ trợ tài chính và kỹ thuật trong lĩnh vực tài chính. Chủ động xây dựng chính sách hội nhập tài chính hiệu quả, nhất quán; tăng cường theo dõi, giám sát thực hiện quá trình hội nhập, kịp thời điều chỉnh hợp lý, hạn chế tối đa các tác động tiêu cực của quá trình hội nhập kinh tế quốc tế đối với an ninh, an toàn tài chính và nền kinh tế trong nước.

g) Nâng cao năng lực và hiệu quả kiểm tra, thanh tra, giám sát và đảm bảo an ninh tài chính quốc gia.

Tăng cường hiệu lực của hệ thống giám sát nội bộ, vai trò của công tác giám sát từ xa. Củng cố hiệu quả chức năng thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước chuyên ngành (thuế, hải quan, chứng khoán, kho bạc, dự trữ nhà nước, bảo hiểm, giá). Nâng cao kỷ luật tài chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát các nguồn lực tài chính, tài sản quốc gia, nghiên cứu trình Chính phủ để Chính phủ trình Quốc hội ban hành Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi).

Thực hiện có hiệu quả việc công khai tài chính, ngân sách trong mua sắm tài sản công và thực hiện các dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; mở rộng các hình thức công khai tài chính; tăng cường sự giám sát của cộng đồng và nhân dân.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả các đề án, các nhiệm vụ xác định trong Chiến lược nợ công và nợ nước ngoài của quốc gia giai đoạn 2011 - 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 (đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 958/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2012); tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về nợ công.

Đổi mới phương thức và cách thức giám sát tài chính vĩ mô thông qua việc thiết lập hệ thống cảnh báo sớm về tài chính - tiền tệ; hoàn thiện cơ sở thông tin dữ liệu và hệ thống hóa các chỉ tiêu thu thập thông tin, phân tích và xử lý các dữ liệu kinh tế - tài chính vĩ mô.

h) Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực tài chính, hoàn thiện phương thức điều hành chính sách tài chính.

Xây dựng đồng bộ hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính; tiếp tục cắt giảm và nâng cao chất lượng thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính; đơn giản hóa và công khai hóa quy trình, thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài chính, đặc biệt là trong lĩnh vực hải quan, thuế và kho bạc. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế; nghiên cứu sửa đổi, bổ sung Luật Hải quan và các quy trình, thủ tục quản lý thu ngân sách nhà nước. Thực hiện hiện đại hóa nền tài chính quốc gia với trọng tâm là đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tích hợp và đồng bộ các hệ thống thông tin tài chính.

Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý tài chính, đảm bảo sự điều hành thống nhất và quản lý chặt chẽ nền tài chính quốc gia. Phát triển nguồn nhân lực ngành Tài chính để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đặt ra trong quá trình chuyển đổi của nền kinh tế; xây dựng chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức ngành Tài chính.

Hoàn thiện phương thức điều hành chính sách tài chính, củng cố năng lực tổ chức thực hiện, đánh giá tác động và dự báo chính sách. Phát triển công tác phân tích và dự báo tài chính - ngân sách. Nâng cao sự phối hợp và trao đổi thông tin giữa chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa ngay từ khâu xây dựng và hoạch định chính sách. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông tin chính sách trong lĩnh vực tài chính.

2. Các khâu đột phá

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ căn cứ vào Bảng phân công nhiệm vụ ban hành kèm theo Phụ lục 2 của Quyết định này xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện chi tiết đối với từng nội dung công việc được giao, đảm bảo thực hiện kịp thời và hiệu quả các mục tiêu và nhiệm

vụ đã xác định trong Chiến lược Tài chính, trong đó cần tập trung thực hiện có kết quả ba khâu đột phá sau:

- Đẩy mạnh việc hoàn thiện thể chế tài chính theo cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa với trọng tâm là nâng cao hiệu quả huy động và sử dụng các nguồn lực tài chính, nguồn lực từ tài nguyên, đất đai; đưa giá cả hàng hóa và dịch vụ vận hành theo cơ chế thị trường.

- Thực hiện có hiệu quả các yêu cầu về tái cơ cấu nền tài chính quốc gia theo hướng nâng cao vai trò điều tiết, định hướng của tài chính nhà nước, tăng cường tiềm lực tài chính dân cư và doanh nghiệp trong đầu tư phát triển kinh tế - xã hội; đổi mới cơ bản chính sách tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập để cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, tạo nguồn thực hiện cải cách tiền lương, thúc đẩy phát triển nguồn nhân lực và ứng dụng khoa học công nghệ.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với hiện đại hóa công nghệ quản lý và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện cải cách mạnh mẽ quy trình thủ tục hành chính, hình thành nền tài chính chuyên nghiệp, hiệu quả, hiện đại.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

a) Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan để triển khai các nhiệm vụ cụ thể được giao theo Bảng phân công nhiệm vụ ban hành kèm theo Chương trình hành động này, bám sát mục tiêu tổng quát, các nhiệm vụ cụ thể và nội dung của các nhóm giải pháp xác định trong Chiến lược Tài chính và các chiến lược ngành có liên quan, đồng thời hàng năm tổ chức tổng kết, đánh giá quá trình tổ chức thực hiện.

b) Thủ trưởng các đơn vị: Tổng cục Thuế, Tổng cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước, Tổng cục Dự trữ Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung của Chương trình hành động này trong toàn ngành, đảm bảo phù hợp với việc triển khai các chiến lược ngành, các chương trình hành động khác có liên quan đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt; chỉ đạo thủ trưởng các đơn vị cấp dưới căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương để triển khai thực hiện, phù hợp với đặc điểm của từng địa phương.

c) Tăng cường giáo dục nâng cao trình độ chuyên môn, lập trường chính trị và phẩm chất đạo đức cho từng cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Tài chính nhằm đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới tài chính theo các mục tiêu và nhiệm vụ đã được xác định trong Chiến lược Tài chính.

2. Tổ chức tuyên truyền phổ biến Chương trình hành động

Văn phòng Bộ phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí trong và ngoài Bộ chủ động tổ chức việc tuyên truyền, quán triệt nội dung của Chiến lược Tài chính; phát huy tinh thần, tính sáng tạo và chủ động của toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành Tài chính để phấn đấu thực hiện thắng lợi mục tiêu và các nhiệm vụ cụ thể đề ra trong Chiến lược Tài chính.

3. Theo dõi, đánh giá và tổng kết thực hiện Chương trình hành động

a) Các đơn vị thuộc Bộ định kỳ hàng năm (trước ngày 15 tháng 12) có báo cáo về Viện Chiến lược và Chính sách tài chính về tình hình và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Chương trình hành động này.

b) Trên cơ sở báo cáo đánh giá của các đơn vị, Viện Chiến lược và Chính sách tài chính tổng hợp báo cáo Bộ kết quả thực hiện Chương trình hành động trong toàn ngành (chậm nhất là ngày 25/12 hàng năm).

Đồng thời, Viện Chiến lược và Chính sách tài chính định kỳ 5 năm phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ báo cáo tổng kết việc thực hiện Chương trình hành động theo từng giai đoạn 5 năm (2011 - 2015 và 2016 - 2020) trên cơ sở gắn với việc đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ tài chính - ngân sách đặt ra cho từng giai đoạn.

c) Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu xét thấy cần thiết bổ sung, sửa đổi, cập nhật những nội dung cụ thể trong Chương trình hành động này, các đơn vị thuộc Bộ chủ động kiến nghị với Viện Chiến lược và Chính sách tài chính để tổng hợp báo cáo Bộ trưởng xem xét quyết định các biện pháp cần thiết để đảm bảo thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Chương trình hành động.

